

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM^A
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2026/HS-ST
Ngày: 09/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử gồm:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thiệu và bà Đinh Thị Phong

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tăng Thị Hồng – Thư ký TAND khu vực 15 – Phú Thọ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: bà Vũ Thị Linh Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 09/02/2026, mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2026/TLST- HS ngày 21/01/2026, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Phương N**, tên gọi khác: Không sinh ngày 06/9/2003 tại xã M, tỉnh Phú Thọ; Nơi thường trú: Xóm A, xã M, tỉnh Phú Thọ ;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc Mường; giới tính Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 (đã chết); Con bà: Bùi Thị G, sinh năm 1982; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

+ Tiền án: Ngày 14/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, tỉnh Phú Thọ*) xử phạt 06 tháng tù về tội Lạm dụng chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 47/2023/HSST, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 26/01/2024, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 03/02/2024, chưa được xóa án tích theo quy định.

+ Tiền sự: Ngày 14/04/2025, Công an xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình (*nay là Công an xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ*) Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phương N: Ông Đàm Văn Vượng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 3 tỉnh Phú Thọ - Có mặt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/11/2025, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại

tạm giam số 3 - Công an tỉnh Phú Thọ, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phương N hiện đang là đối tượng đang tham gia điều trị nghiện các chất ma túy dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone khu vực Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ theo Quyết định số 87/QĐ-UBND, ngày 15/4/2025 của Chủ tịch UBND xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình (*nay là xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ*). Khoảng 12 giờ ngày 08/11/2025, N đón xe buýt từ xóm Tân Phú, xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ đến khu vực xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ để mua ma túy cho bản thân sử dụng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến xã Pà Cò, N xuống xe và đi bộ dọc theo đường thì gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 60 tuổi và hỏi mua được của người đàn ông này một gói ma túy loại Heroine và 01 (một) viên hồng phiện với số tiền 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N đi đến khu vực vắng người gần đó và sử dụng hết số ma túy trên bằng hình thức hít. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/11/2025, khi phát hiện N đang điều khiển xe đạp điện, màu đen theo Quốc lộ 6 hướng Sơn La - Hà Nội, tổ công tác Công an xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ phối hợp Trạm Cảnh sát giao thông Tân Lạc đã yêu cầu N về trụ sở Công an xã Mường Bi để làm việc do đang thuộc trường hợp điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế. Tại đây, tổ công tác đã tiến hành test nhanh ma túy đối với N, kết quả thể hiện N dương tính với chất ma túy. Sau đó, Công an xã Mường Bi đã tiến hành thu, niêm phong mẫu nước tiểu lập biên bản làm việc đối với N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

Ngày 13/11/2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ có Kết luận giám định số: 2704/KL-KTHS, kết luận về đối tượng giám định:

“ Trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Phương N, sinh năm 2003, nơi thường trú: xóm A, xã M, tỉnh Phú Thọ gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine, Methamphetamine.

** Methamphetamine: Số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

**Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể.*

** Morphine: Số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”.*

***Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong trong chai nhựa, một mặt có ghi “*Mẫu nước tiểu của Nguyễn Phương N, sinh năm 2003, Nơi thường trú: xóm A, xã M, tỉnh Phú Thọ*”. Trên đai niêm phong có chữ ký xác nhận của đối tượng cùng các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ. Sau khi giám định Cơ quan giám định đã sử dụng hết số mẫu trên trong quá trình giám định và

xuất hủy chai nhựa đựng mẫu vật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Phương N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Cáo trạng số 45/CT-VKSKV15 ngày 20/01/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ truy tố Nguyễn Phương N về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa sơ thẩm, VKS giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Người bào chữa cho các bị cáo đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà Đại diện VKS áp dụng đối với bị cáo, tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, thiếu sự quan tâm, giáo dục từ gia đình, bị cáo ở vùng sâu xa, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị sự lôi kéo, rủ rê của các đối tượng xấu; Trong quá trình điều tra, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, không kêu oan, đồng ý với lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái nhưng do chưa từ bỏ được ma túy mà phạm tội. Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm được về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra; kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ thu thập hợp pháp gồm: Biên bản xét nghiệm chất ma túy, biên bản thu mẫu giám định, Kết luận giám định,

Quyết định tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 87/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của Ủy ban nhân dân xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nay là UBND xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ. Kết quả giám định cho thấy bị cáo vẫn sử dụng ma túy trong thời gian tham gia điều trị nghiện các chất ma túy dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là mầm mống dẫn đến các tệ nạn, gây mất trật tự an toàn xã hội; tính chất tội phạm tuy ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo có 01 tiền án và 01 tiền sự chưa được xóa. Do đó phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Về nhân thân: Trước khi phạm tội, các bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền án và 01 tiền sự, nhưng không rút ra được bài học và ăn năn hối cải mà vẫn tiếp tục phạm tội. Cho nên cần có hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý là tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ mẫu nước tiểu được niêm phong trong chai nhựa, sau khi giám định đã sử dụng hết mẫu vật và xuất hủy chai nhựa, một mặt có ghi “*Mẫu nước tiểu của Nguyễn Phương N, sinh năm 2003, Nơi thường trú: xóm A, xã M, tỉnh Phú Thọ*”. Trên đai niêm phong có chữ ký xác nhận của đối tượng cùng các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông tại khu vực xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ đã bán ma túy cho bị cáo không rõ tên tuổi, địa chỉ Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nên không xem xét ở vụ án này. Khi xác định được sẽ xử lý trong vụ án khác.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N 30 (Ba mươi) tháng tù

về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (Ngày 13/11/2025)

2. **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. **Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ
- Bị cáo;
- Lưu HSVÀ + HSTHAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến